

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 08/2019/QĐST- DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đoan Hùng, ngày 23 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2019/TLST- DS ngày 22 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T - Sinh năm 1957

Trú tại: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: + Anh Nguyễn Tuấn L - Sinh năm 1981

+ Chị Vũ Thu T – Sinh năm 1982

Đều trú tại: Khu P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

(Chị Vũ Thu T ủy quyền cho anh Nguyễn Tuấn L thay mặt chị giải quyết toàn bộ vụ án, văn bản ủy quyền ngày 15/4/2019).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Tuấn L, chị Vũ Thu T phải trả cho bà Lê Thị T số tiền 336.000.000đ (Ba trăm ba mươi sáu triệu đồng) bao gồm 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng) tiền gốc và 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng) tiền lãi (là khoản tiền anh L, chị T vay bà T theo giấy vay tiền đề ngày 10/4/2018 và 02 hợp đồng cho cá nhân vay tiền đề ngày 12/4/2018 và ngày 27/4/2018), thời hạn trả vào ngày 25/4/2019.

Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi

hành án của bà Tác (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Long, chị Thủy còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự:

+ Anh Nguyễn Tuấn L phải nộp 4.200.000 đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự có giá ngạch.

+ Chị Vũ Thu T phải nộp 4.200.000 đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn